

Số: **584**/BVSC/2019/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi Q2.2019
& Q2.2018_BC TC riêng Văn phòng

Hà nội, ngày 19 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa Quý 2.2019 (kỳ báo cáo) và Quý 2.2018 của Trụ sở chính công ty (báo cáo tài chính riêng) như sau:

STT	Nội dung	Q2/2018 (Kỳ trước)	Q2/2019 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	112,470,956,957	129,357,883,355	15.0%
A1	Doanh thu thực hiện	90,820,618,116	122,407,098,536	34.8%
1.1	Doanh thu hoạt động	85,420,376,145	119,809,699,149	40.3%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	5,281,787,426	2,597,399,387	-50.8%
1.3	Thu nhập khác	118,454,545		
B1	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	21,650,338,841	6,950,784,819	-67.9%
II	Tổng chi phí	83,693,724,714	89,560,601,106	7.0%
A2	Chi phí thực hiện	54,975,205,750	75,969,046,111	38.2%
2.1	Chi phí hoạt động	34,027,126,091	39,468,437,243	16.0%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	2,823,852,892	2,673,401,893	-5.3%
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,434,882,103	24,553,513,485	40.8%
2.3	Chi phí tài chính	3,392,077,556	11,809,053,383	248.1%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	121,120,000	138,042,000	14.0%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	28,718,518,964	13,591,554,995	-52.7%

STT	Nội dung	Q2/2018 (Kỳ trước)	Q2/2019 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	28,777,232,243	39,797,282,249	38.3%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>35,845,412,366</i>	<i>46,438,052,425</i>	<i>29.6%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>(7,068,180,123)</i>	<i>(6,640,770,176)</i>	
IV	Thuế thu nhập phải nộp	5,702,994,965	5,385,627,582	-5.6%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	23,074,237,278	34,411,654,667	49.1%
	<i>Trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>31,419,387,787</i>	<i>40,433,333,859</i>	<i>28.7%</i>

Trong quý 2 năm 2019, tổng lợi nhuận sau thuế của Văn phòng Công ty đạt 34,4 tỷ đồng, tăng 11,4 tỷ đồng (+49.1%) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu tổng doanh thu tăng và tốc độ tăng của chi phí chậm hơn tốc độ tăng của doanh thu cụ thể:

- Tổng doanh thu tăng gần 17 tỷ (+15%).
- Tổng chi phí tăng 5,9 tỷ (+7%).

Trên đây là nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh quý 2.2019 so với quý 2.2018 của Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu TH, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nhữ Đình Hòa